

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Hậu Giang năm 2021

Căn cứ Công văn số 6459/BNV-CCHC ngày 07/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo định kỳ cải cách hành chính (CCHC) năm 2021; Kế hoạch số 3906/KH-UBND ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng các Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2018 - 2021 và những năm tiếp theo, UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước năm 2021 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, hoàn thành các mục tiêu cụ thể đã đề ra.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể của công tác cải cách hành chính, cải thiện kết quả các Chỉ số cạnh tranh của Tỉnh, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, tạo sự chuyển biến mới trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh, đồng thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Chỉ tiêu

- 100% cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 20/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về

công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

- 90% cơ quan hành chính cấp xã và các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh chuyển đổi HTQLCL từ phiên bản tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015.

- Phân đầu giải quyết trước hạn, đúng hạn từ 90% trở lên số hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận.

- 100% đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Phân đầu 100% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phân đầu 50% thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (trên tổng số thủ tục hành chính có khả năng thực hiện được mức 3,4).

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021 đạt kết quả; chỉ đạo và phân công các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện công tác cải cách hành chính theo ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính, thanh tra công vụ, xử lý kịp thời nghiêm minh đối với cán bộ, công chức, viên chức gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

- Thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung, chủ trương chính sách liên quan đến công tác cải cách hành chính.

- Triển khai đánh giá việc thực hiện công tác cải cách hành chính đối với từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để làm căn cứ xét thi đua khen thưởng.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật đảm bảo tính kết nối, liên thông và hiệu quả.

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản phục vụ cho yêu cầu quản lý nhà nước và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Kiện toàn và đổi mới về tổ chức, bộ máy, biên chế người làm công tác theo dõi thi hành pháp luật theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, tăng cường phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật; tăng cường năng lực phản ứng chính sách trong quá trình thi hành pháp luật, đặc biệt là việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về tình hình thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Xây dựng, ban hành đầy đủ, kịp thời các Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trong năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc rà soát, cập nhật, trình công bố thủ tục hành chính; quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện rà soát, đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính và đăng tải dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Tổ chức theo dõi, đánh giá kết quả trong việc giải quyết thủ tục hành chính và kịp thời xử lý kết quả đánh giá theo quy định.

- Tiến hành kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời hướng dẫn, uốn nắn những hạn chế (nếu có).

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo đúng quy định; rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

và cơ cấu tổ chức các Sở, ban, ngành tỉnh và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục rà soát, thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập để nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng dịch vụ công đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tổ chức triển khai thực hiện xây dựng và phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm bảo đảm theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện thống nhất, đồng bộ giữa xác định vị trí việc làm với sử dụng và quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc, gắn tinh giản biên chế với việc cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

5. Cải cách công vụ

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng đến chất lượng, hiệu quả các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực của từng đối tượng tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt công tác sắp xếp, cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, đảm bảo bố trí đúng người, đúng việc, phù hợp năng lực và trình độ, góp phần nâng cao chất lượng thực thi công vụ, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện các quy định về công tác cán bộ, công tác quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Trong đó, chú trọng công tác đánh giá, phân loại chất lượng công chức, viên chức để có cơ sở định hướng cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với nhu cầu công việc.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Thực hiện công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

- Tiếp tục tăng cường đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa, chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục, thể thao.

- Thực hiện cơ chế hoạt động, nhất là cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, từng bước thực hiện chính sách điều chỉnh giá dịch vụ sự nghiệp công phù hợp, chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

- Triển khai Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2020 - 2025”; Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng Chính quyền điện tử và Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hậu Giang khóa XIV về Xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai, đôn đốc việc sử dụng chữ ký số trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý vận hành Trung tâm Dữ liệu, hệ thống thư điện tử công vụ, Hệ thống ứng dụng di động Hậu Giang App, đảm bảo hoạt động ổn định; triển khai ứng dụng nền tảng thanh toán trực tuyến quốc gia tại tỉnh Hậu Giang (PayGov).

- Vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh giúp giám sát tình hình hoạt động các dịch vụ đô thị thông minh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

- Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hậu Giang năm 2021.

- Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan và bộ tiêu chí đánh giá chính quyền điện tử cho UBND cấp huyện, xã.

- Kế hoạch chuyển đổi phiên bản địa chỉ Internet mới (IPv6) giai đoạn 2021 - 2025 đối với các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức khóa đào tạo an toàn an ninh mạng, diễn tập ứng cứu tấn công mạng cho cán bộ chuyên trách của các sở, ngành.

- Tổ chức Hội thảo tuyên truyền nâng cao nhận thức và tập huấn cơ bản về công tác chuyển đổi IPv6 cho các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, các Ban xây dựng Đảng trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trong việc xây dựng, áp dụng và duy trì HTQLCL theo Mô hình khung do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

- Tích cực hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 khi có yêu cầu.

- Kiểm tra việc áp dụng và duy trì HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVNISO 9001:2015 của các cơ quan, đơn vị.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

(Đính kèm Phụ lục nhiệm vụ cụ thể triển khai công tác cải cách hành chính năm 2021).

IV. KINH PHÍ

Nguồn ngân sách theo phân cấp ngân sách, các nguồn kinh phí được giao cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

V. KHEN THƯỞNG

Khen thưởng đối với những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính và thực hiện các chỉ số cải cách hành chính tỉnh năm 2021. Việc khen thưởng phải đảm bảo là đoàn bầy thúc đẩy và khuyến khích các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, nỗ lực trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ tránh hình thức, tràn lan. Trong đó:

1. Đối với tập thể

Là những tập thể xếp loại xuất sắc theo kết quả đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính và thực hiện các chỉ số cải cách hành chính tỉnh năm 2021.

2. Đối với cá nhân

Gồm cá nhân trực tiếp tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính của Tỉnh và cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị được nhận Bằng khen tập thể và xếp hạng nhất các Khối thi đua trong đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính và thực hiện các chỉ số cải cách hành chính năm 2021.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của cơ quan, đơn vị, địa phương và triển khai thực hiện.

- Các nhiệm vụ phải được xác định cụ thể, phân công cơ quan, đơn vị, phòng, ban chủ trì, phối hợp, thời gian hoàn thành và bố trí kinh phí thực hiện.

- Chủ động thông tin, tuyên truyền tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách công vụ, công chức bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng và phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

- Lập dự toán kinh phí đảm bảo thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính năm 2021 của cơ quan, đơn vị mình để gửi cơ quan tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Ngoài các nhiệm vụ chung nêu trên, các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo nâng cao chất lượng các Chỉ số cạnh tranh của Tỉnh có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của Tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và đánh giá, xếp hạng kết quả công tác cải cách hành chính của từng sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, thị xã, thành phố.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đúng quy trình và tiến độ theo quy định.

4. Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong công tác cải cách thủ tục hành chính và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh được quy định tại Kế hoạch này.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chịu trách nhiệm tham mưu, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan đến lĩnh vực phụ trách được quy định tại Kế hoạch này.

- Đề xuất các giải pháp và thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương.

- Đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị để làm tiêu chí thi đua, đánh giá việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các ngành có liên quan thường xuyên tổ chức kiểm tra việc ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan hành chính.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì tổ chức và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chịu trách nhiệm tổ chức đối thoại định kỳ hàng quý và đột xuất với doanh nghiệp. Đồng thời, tổ chức tiếp nhận, xử lý vướng mắc của doanh nghiệp theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo, đề xuất UBND tỉnh phương án xử lý.

8. Sở Tài chính

Phối hợp các sở, ban ngành có liên quan thực hiện Kế hoạch theo quy định.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình Hậu Giang, Báo Hậu Giang

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cập nhật tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Tỉnh để kịp thời thông tin, tuyên truyền, hỗ trợ công tác cải cách hành chính.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban Đảng tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT. TK

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đông Văn Thanh